

Mai Châu, ngày 09 tháng 9 năm 2016

**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG PTDTNT THCS&THPT GIAI ĐOẠN 2016 - 2020
TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2025**

Trường PT DTNT THCS & THPT Mai Châu là một trường chuyên biệt nằm trong hệ thống các trường PT DTNT THCS của cả nước, sau 52 năm phấn đấu không ngừng của các cấp lãnh đạo, của các thầy giáo, cô giáo và các thế hệ học sinh, sự ủng hộ nhiệt tình của các bậc phụ huynh, của đông đảo nhân dân và các lực lượng xã hội, trường PT DTNT THCS & THPT huyện Mai Châu đã không ngừng lớn mạnh về mọi mặt.

Khi thành lập trường có tên gọi trường Thanh, Thiếu niên dân tộc Mai Châu. Để xác định rõ nhiệm vụ các trường phổ thông dân tộc nội trú ngày 29- 6- 1985 Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo có quyết định số 661/QĐ thống nhất về tên gọi của loại hình trường này: Phổ thông dân tộc nội trú, từ đó trường Thanh, Thiếu niên dân tộc Mai Châu đổi tên thành trường PT DTNT Mai Châu. Năm 2013 trường đổi tên thành trường PT DTNT THCS A Mai Châu. Năm 2016 trường được nâng cấp lên trường PT DTNT THCS & THPT Mai Châu

Năm 1991 trường được đầu tư xây dựng một ngôi nhà 2 tầng gồm 8 phòng học và một dãy nhà ở cho giáo viên gồm 10 phòng ở và trường được xây dựng tại xã Chiềng Châu, đến năm 1993 trường chuyển từ Thị trấn về địa điểm mới xã Chiềng Châu.

Năm học 1998-1999 trường chuyển từ xã Chiềng Châu về Tiểu khu I (Chung CSVC với trường PTTH Mai Châu). Mặc dù được sự quan tâm giúp đỡ rất nhiều của trường PTTH Mai Châu về nơi ăn ở, học tập của học sinh nhưng do tính chất của 2 trường khác nhau việc chung CSVC cũng ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động chung của cả 2 trường. Được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước năm 2007 trường đã được đầu tư xây dựng CSVC mới như hiện nay gồm hai khu: khu giảng đường và khu kí túc xá tổng giá trị đầu tư gần 16 tỉ đồng.

Các thế hệ thầy trò trường PT DTNT THCS & THPT Mai Châu nêu cao truyền thống yêu nước, tôn sư, trọng đạo, dạy tốt, học tốt; xây dựng nhà trường thành một cơ sở giáo dục toàn diện có chất lượng cao về giáo dục dân tộc, là một địa chỉ đáng tin cậy và tự hào của xã hội và gia đình theo đúng mục tiêu là "Đào tạo học sinh thành những người công dân có ích của nước Việt Nam độc lập", nhằm "Phát triển hoàn toàn những năng lực sẵn có của chính các em". Tạo nguồn cán bộ cho các xã trong toàn huyện, tiếp tục học lên THPT ở trường nội trú tỉnh.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2014 – 2016; Tầm nhìn đến năm 2025 nhằm xác định rõ phương hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng giáo dục và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Việc xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường PT DTNT THCS & THPT Mai Châu là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông; cùng với các trường DTNT đẩy mạnh công tác giáo dục dân tộc, rút ngắn khoảng cách về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội giữa đồng bào dân tộc với đồng bào người kinh, đưa miền núi tiến kịp cùng miền xuôi. Góp phần xây dựng ngành giáo dục đào tạo của tỉnh phát triển theo kịp theo yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các khu vực và thế giới, góp phần thực hiện quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo của huyện Mai Châu giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn đến năm 2025 .

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Điểm mạnh

1.1. Đội ngũ

*** Năm 2016**

- Số lượng cán bộ, giáo viên, công nhân viên của nhà trường: 41 người.

Trong đó:

BGH: 3 người;

Giáo viên: 21 người;

Nhân viên: 17 người.

*** Năm 2017-2025**

- Số lượng cán bộ, giáo viên, công nhân viên của nhà trường: 55 người.

Trong đó:

BGH: 3 người;

Giáo viên: 28 người (Thêm 7 giáo viên khối THPT)

Nhân viên: 24 người. (thêm 3 NV nấu ăn, 01 NV y tế, 01 NV điện nước, 01 NV kỹ thuật viên, 01 NV bảo vệ)

Cơ cấu chuyên môn đồng bộ, cơ cấu lứa tuổi, giới tính hợp lý.

- Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn, 70% trên chuẩn.

- Đội ngũ giáo viên yêu nghề, gắn bó với trường, Có tinh thần vượt khó, nhiệt tình trong giảng dạy, quan tâm tới học sinh và phần lớn ham học hỏi, cầu tiến bộ, có phẩm chất đạo đức tốt.

- Ban giám hiệu nhà trường đoàn kết, chân thành và tận tâm trong công việc; có năng lực chuyên môn giảng dạy và giáo dục, có kinh nghiệm trong công tác quản lý; chịu khó suy nghĩ, tìm tòi xây dựng, chỉ đạo thực hiện kế hoạch dài

hạn, trung hạn, ngắn hạn; có khát vọng đổi mới và phát triển, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, nhận được sự tin cậy và ủng hộ của đông đảo giáo viên, cán bộ nhân viên và cha mẹ học sinh.

- Chi bộ trong sạch vững mạnh 100% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ; Công đoàn trường luôn luôn là công đoàn vững mạnh cấp ngành; Chi đoàn giáo viên năng động, sáng tạo. Tổng phụ trách đội đạt danh hiệu Tổng phụ trách giỏi cấp tỉnh, nhiệt tình, năng động và sáng tạo

- Đội ngũ nhân viên văn phòng, giáo vụ, y tế, thư viện, thiết bị, bảo vệ cần cù, chịu khó, được đào tạo chuẩn.

1.2 Số lượng, chất lượng học sinh

- Tổng số học sinh: 250 em

- Tổng số lớp: 08

Kết quả năm học 2015- 2016

Học lực:

Giỏi: $13/250 = 5,2$ (Tăng 2,0% so với cùng kỳ năm học 2014-2015)

Khá: $130/250 = 52$ (Tăng 5,2% so với cùng kỳ năm học 2014-2015)

TB: $103/250 = 41,2\%$ (Giảm 6,0% so với cùng kỳ năm học 2014-2015)

Yếu: $4/250 = 1,6\%$ (Giảm 1,2% so với cùng kỳ năm học 2014-2015)

Kém: $0/250$ (Bằng so với cùng kỳ năm học 2014-2015)

Hạnh kiểm:

Tốt: $218/250 = 87,2\%$ (Tăng 3,3 so với cùng kỳ năm học 2014-2015)

Khá: $32/250 = 12,8\%$ (Giảm 2,5% so với cùng kỳ năm học 2014-2015)

TB: $0/250 = 0\%$ (Giảm 0,8% so với cùng kỳ năm học 2014-2015)

Yếu: 0

Xét tốt nghiệp: 61 học sinh đã hoàn thành chương trình THCS, được tổ chức ôn tập, 61 học sinh đủ điều kiện được dự xét tốt nghiệp THCS theo quyết định số 11/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 05/4/2006 của Bộ GD&ĐT về ban hành qui chế xét công nhận tốt nghiệp THCS. 61 học sinh đủ điều kiện xét tốt nghiệp theo các loại như sau:

Loại Giỏi: $4/61 = 6,5\%$ (Tăng 3,3% so với năm học 2014-2015)

Loại Khá: $39/61 = 64\%$ (Giảm 4,3% so với năm học 2014-2015)

Loại TB: $18/61 = 29,5\%$ (Tăng 1% so với năm học 2014-2015)

Học sinh giỏi cấp huyện: 34 giải trong đó: 02 giải Nhì, 02 giải Ba, 04 giải KK, 26 đạt

Học sinh giỏi cấp tỉnh: Môn GDCD: 01 giải Nhì, 01 giải KK, 02 công nhận

Tham gia Hội thi CBQL giỏi các trường PT DTNT THCS: 01 giải Nhì.

Tham gia Hội thi GVG THCS cấp tỉnh: 01 giải Ba

1.3. Cơ sở vật chất

- Cơ sở vật chất tương đối đầy đủ bao gồm: 2 khu

Khu giảng đường: Với 11 phòng học; 12 phòng chức năng; 02 nhà vệ sinh, 01 nhà đa năng, khu hiệu bộ; 01 phòng truyền thống ; 01 phòng bảo vệ;

Khu ký túc xá: 47 phòng ở, 02 nhà ăn ; 01 phòng bảo vệ; 01 nhà công vụ

1.4. Cha mẹ học sinh hết lòng chăm lo việc học tập rèn luyện của con cái. Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường lớp tích cực hoạt động đóng góp có hiệu quả trong xã hội hóa giáo dục của nhà trường

* Thành tích chính:

- Nhiều năm liên tục đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

- Năm 2013-2014 được bộ giáo dục tặng bằng khen .

- Năm 2014- 2015 Được UBND tỉnh tặng bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ .

- Sở giáo dục tặng nhiều giấy khen về thành tích về dạy học, an toàn giao thông, trường học thân thiện ...

- Công đoàn cơ sở vững mạnh nhiều năm được tặng Bằng khen của LĐLĐ tỉnh Hòa Bình

- Liên đội thiếu niên liên tục đạt "Liên đội mạnh xuất sắc" cấp tỉnh, cấp trung ương

2. Điểm hạn chế

- Cơ sở vật chất, khuôn viên của trường vẫn còn thiếu để bố trí một số hạng mục như sân bóng đá và một số hạng mục khác theo hướng hiện đại.

- Khuôn viên trường ở 2 khu tách biệt cách xa 300m qua các trường GDNN-TTGD TX; trường Tiểu học thị trấn; trường THCS Thị trấn; trường THPT Mai Châu nên khó khăn trong việc quản lý học sinh.

- Một số ít giáo viên còn ngại khó trong chuyên môn. Một số giáo viên có tuổi đời cao nên chưa thích ứng những yêu cầu ngày càng cao của thiết bị hiện đại. Một số chưa theo kịp yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học tích cực. Lúng túng trong việc đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với đặc điểm học sinh dân tộc.

- Việc đổi mới phương pháp dạy học của giáo viên vẫn còn nhiều lúng túng. Một số ít giáo viên còn lúng túng trong thực hiện nguyên lý giáo dục học đi đôi với hành, giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục xã hội và gia đình, thống nhất dạy chữ với dạy người. Một số giáo viên chậm đổi mới phương pháp dạy

học, chỉ coi trọng dạy kiến thức, chưa quan tâm đến việc dạy kỹ năng sống cho học sinh

- Còn một số học sinh có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chưa thật sự quan tâm nên kết quả học tập. Khả năng tiếp thu kiến thức của đại bộ phận học sinh dân tộc nói chung còn chậm. Tính tự ty, rụt rè vẫn còn tồn tại trong mỗi học sinh dân tộc.

3. Thời cơ

- Nhu cầu giáo dục chất lượng cao của phụ huynh và học sinh rất lớn và ngày càng gia tăng, trong khi đó nhà trường đã được sự tín nhiệm của phụ huynh và học sinh trong toàn huyện nên có nhiều cơ hội để nâng cao hơn nữa chất lượng dạy học.

- Có đội ngũ cán bộ giáo viên trẻ, được đào tạo chuẩn và vượt chuẩn, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt, có thể kế tiếp đội ngũ giáo viên nhiều kinh nghiệm.

- Chủ trương xã hội hoá giáo dục của Nhà nước đang mở ra nhiều cơ hội mới cho nhà trường khai thác và phát huy các nguồn lực cùng chăm lo nâng cao chất lượng - hiệu quả giáo dục.

- Đời sống của nhân dân ngày càng được cải thiện

- Huyện Mai Châu nâng cấp lên đô thị loại 4

- Nhà trường nâng cấp trường PTDTNT THCS&THPT

4. Thách thức

- Việt Nam đã và đang chuyển đổi từ một nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung sang một nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, phát triển nhanh nhưng chưa vững chắc và hiệu quả còn thấp. Theo đó là quá trình phức tạp về chuyển đổi hệ giá trị xã hội, đồng thời với sự phân hóa xã hội ngày càng gia tăng mạnh mẽ. Trong bối cảnh đó xuất hiện những đòi hỏi mới ngày càng cao của gia đình đối với giáo dục của nhà trường, của xã hội về nâng cao dân trí; đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, tạo nên áp lực ngày càng lớn đối với nhà trường. Đồng thời là những nguy cơ về phi chính trị hóa, thương mại hóa giáo dục đã và đang xuất hiện làm chệch hướng phát triển giáo dục.

- Việt nam đang trên đà phát triển hội nhập quốc tế cần những con người

- Khoảng cách chất lượng giữa học sinh dân tộc vùng khó khăn với học sinh vùng thuận lợi

- Môi trường xã hội ảnh hưởng không nhỏ đến việc học tập của học sinh. Nhất là có trò chơi điện tử, các tai tệ nạn xã hội.

- Chất lượng của quản lý phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới và bắt kịp với sự thay đổi của nền giáo dục hiện đại.

- Để đáp ứng được nhu cầu phát triển, cán bộ, giáo viên, công nhân viên phải biết ứng dụng thành thạo CNTT trong công việc, có trình độ ngoại ngữ, tiếng dân tộc và khả năng sáng tạo.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Ưu tiên xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, CBQL có chất lượng cao, có bản lĩnh chính trị đạo đức vững vàng. Đồng thời coi trọng xây dựng đội ngũ nhân viên về ý thức và năng lực chuyên môn phục vụ dạy học và quản lí nhà trường.

- Xây dựng các quan hệ giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội thấu tình đạt lý, có tính thống nhất, cùng chăm lo phát triển toàn diện năng lực sẵn có của học sinh, đào tạo thành những người công dân có ích cho đất nước, cho đồng bào dân tộc.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới phương pháp quản lí giáo dục của nhà trường theo hướng "Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực". Ứng dụng mạnh mẽ CNTT trong dạy - học và quản lí giáo dục.

- Xây dựng môi trường Xanh – Sạch – Đẹp, trường học thân thiện, học sinh tích cực. Rèn kỹ năng sống, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh

- Áp dụng các tiêu chuẩn của kiểm định chất lượng vào việc đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục và quản lí nhà trường.

II. TÂM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ

1. Tâm nhìn

Là một trường PT DTNT THCS&THPT đứng trong tốp đầu của huyện về giáo dục dân tộc. Là nơi mà học sinh dân tộc lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn tới thành tích cao trong sự phát triển và không ngừng hoàn thiện về trí tuệ và nhân phẩm

2. Sứ mệnh

Tạo môi trường an toàn, dân chủ, thân thiện, giảng dạy và học tập có nề nếp, kỷ cương. Thầy giáo, cô giáo và học sinh luôn có ý thức tự học, sáng tạo và có khát vọng vươn lên

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- Từng người nêu cao tính trung thực, lòng tự trọng phẩm giá và tinh thần trách nhiệm cá nhân, nuôi dưỡng khát vọng đổi mới sáng tạo để liên tục phát triển và tự hoàn thiện

- Tập thể sư phạm dân đoàn kết, hợp tác, sống thẳng thắn, chân tình, cởi mở

- "Tất cả vì học sinh thân yêu", "Càng yêu người bao nhiêu, càng yêu nghề bấy nhiêu". Dù có khó khăn đến mấy cũng phải cố gắng thi đua dạy thật tốt, học thật tốt".

III. MỤC TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu

"Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục cao và toàn diện. Là cơ sở giáo dục dân tộc hiện đại, tiên tiến thấm nhuần giá trị nhân văn, dân chủ đậm đà bản sắc dân tộc, phù hợp với xu thế phát triển chung của đất nước và thời đại".

2. Chỉ tiêu

2.1. Đội ngũ cán bộ giáo viên

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá giỏi, giỏi trên 95%. Thật sự là tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo.

- Phổ cập ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, giáo dục, quản lý, phục vụ.

- Phấn đấu đến năm 2020 có 80% giáo viên có trình độ đại học, sau đại học và đến năm 2025 có 90% giáo viên đạt trình độ Đại học.

2.2. Học sinh

- Quy mô đến năm 2020 có:

+ Số lớp học: 11 lớp (Trong đó 8 lớp THCS và 3 lớp THPT)

+ Học sinh: 355 học sinh; có 6 dân tộc sinh sống (nội trú 355 gồm dân tộc Kinh, Thái, Mường, Tày, Dao, H'Mông)

- Chất lượng học tập

+ Trên 60% HS có học lực khá, giỏi. Trong đó 8% học sinh có học lực giỏi

+ Tỷ lệ HS có học lực yếu, kém < 1%

+ Thi học sinh giỏi cấp huyện xếp giải nhất hoặc giải nhì; Có học sinh giỏi cấp tỉnh đạt giải cao.

+ 100% tốt nghiệp lớp 9 và lớp 12

+ 10% vào các trường chuyên lớp chọn của tỉnh

+50% đỗ các trường đại học, cao đẳng

+ Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống

- Chất lượng đạo đức: 100% HS đạt hạnh kiểm khá, tốt, trong đó 90% học sinh đạt hạnh kiểm tốt; không có hạnh kiểm TB, yếu, kém

- Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện, tự tin tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội, tình nguyện, biết vượt khó vươn lên trong học tập, biết định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

2.3. Cơ sở vật chất.

- + Xây dựng thêm phòng học, phòng chức năng, phòng ở, bếp ăn...
- + Phòng học, phòng làm việc, phòng chức năng được sửa chữa nâng cấp, trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.
- + Các phòng tin học, thí nghiệm, phòng đa năng được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại
- + Có đầy đủ phòng học 2 buổi/ngày (Mỗi lớp có 1 phòng học cố định, chưa kể các phòng chức năng); có đầy đủ các phòng chức năng, phòng học bộ môn, nhà đa chức năng, nhà truyền thống dân tộc, phòng học nghề, phòng hướng nghiệp...
- + Có đủ phòng ở đảm bảo cho 8 em có một phòng ở nội trú; Hệ thống nhà ăn hiện đại
- + Có đủ sân chơi bãi tập theo hướng hiện đại
- + Xây dựng môi trường sư phạm "Xanh - sạch - đẹp"
- + Tham mưu với sở và tỉnh, huyện để sau năm 2025 trường có đủ diện tích xây dựng đầy đủ, hiện đại tất cả các hạng mục của trường PTDTNT THCS& THPT

3. Phương châm hành động

"Giáo dục toàn diện đạt chất lượng cao là danh dự của nhà trường"

4. Chương trình hành động

4.1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh

Chất lượng dạy học và hiệu quả giáo dục là thước đo năng lực phẩm chất, trí tuệ, cái tâm, cái tài của người thầy. Mọi hoạt động, mọi việc làm của Nhà giáo đều phải hướng đến cái đích là Người học

+ Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hóa. Đổi mới phương pháp dạy học phương pháp giáo dục và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản, tích cực và tự tin.

+ Ngoài các hoạt động chính khóa cần tăng cường các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, cải tiến, đổi mới các hoạt động ngoài giờ lên lớp với các hình thức đa dạng, phong phú. Tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, lồng ghép giáo dục tư tưởng, chính trị, giáo dục truyền thống nhằm hướng tới phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực"

+ Người phụ trách: Hiệu trưởng, các phó Hiệu trưởng, đoàn đội, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn.

4.2. Xây dựng và phát triển đội ngũ

+ Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đúng cơ cấu bộ môn, đảm bảo trình độ chuẩn và trên chuẩn, có năng lực chuyên môn khá, giỏi, biết sử dụng thành thạo máy vi tính và thông thạo ngoại ngữ, biết lập hòm thư điện tử và lập các Website riêng, biết thiết kế bài giảng điện tử và giáo án điện tử.

+ Xây dựng đội ngũ có bản lĩnh nghề nghiệp; có phẩm chất chính trị, đạo đức trong sáng, lành mạnh, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tương thân, tương ái, dân chủ, kỷ cương, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

+ Người phụ trách: Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn.

4.3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục

+ Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

+ Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất; kế toán, nhân viên thư viện, thiết bị.

4.4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

+ Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử.... Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, công nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc. Vận động cán bộ, giáo viên, công nhân viên mua sắm máy tính cá nhân.

+ Người phụ trách: Phó hiệu trưởng, giáo viên tin học.

4.5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

- Xây dựng nhà trường văn hóa, thực hiện tốt quy chế dân chủ. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong nhà trường. Phát huy mạnh mẽ vai trò, tác dụng của Đội, Đoàn trong giáo dục học sinh. Huy động được các nguồn lực của xã hội tham gia vào sự nghiệp phát triển nhà trường theo đường lối của Đảng, Chính sách, Pháp luật của nhà nước. Phối hợp chặt chẽ với Cha mẹ học sinh xây dựng giáo dục gia đình thống nhất và kết hợp chặt chẽ với giáo dục nhà trường.

- Nguồn lực tài chính:

+ Ngân sách Nhà nước cấp: Sử dụng hợp lý, tiết kiệm để tăng cường cơ sở vật chất phục vụ dạy học và thu nhập tăng thêm cho đội ngũ. Tham mưu với sở để tăng cường kinh phí mua sắm, tu sửa cơ sở vật chất đảm bảo tốt cho hoạt động dạy và học của nhà trường đồng thời đảm bảo cho việc hiện đại hóa nhà trường

+ Ngoài ngân sách (từ xã hội, PHHS..): Tích cực tham mưu cho các cấp chính quyền, hội phụ huynh học sinh. Kêu gọi và tranh thủ sự hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân các nhà hảo tâm đóng góp xây dựng trường.

+ Hội khuyến học hỗ trợ kinh phí để phát thưởng học sinh khá giỏi;

- Nguồn lực vật chất: khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ. Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

- Người phụ trách: BGH, ban chấp hành Công đoàn, Hội CMHS.

4.6. Giữ gìn nêu cao truyền thống của nhà trường trong toàn xã hội và sự tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường

- Đẩy mạnh xã hội hóa kết hợp với dân chủ hóa các hoạt động và các quan hệ giáo dục. Thực hiện tốt ba công khai để người học được biết. Xác lập cơ sở vững chắc cho niềm tin và tinh thần trách nhiệm gìn giữ, phát huy truyền thống của nhà trường và danh dự của cán bộ giáo viên, công nhân viên, học sinh và PHHS.

+ Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng danh hiệu, uy tín của nhà trường.

+ Có kế hoạch để tổ chức kỷ niệm quá trình hình thành và phát triển của nhà trường cứ 10 năm tổ chức 1 lần nhằm giáo dục truyền thống và quảng bá thương hiệu nhà trường

IV. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

" Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, công nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, PHHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường", để kế hoạch chiến lược của nhà trường trở thành kế hoạch chiến lược của từng cá nhân, tổ chức đơn vị trong nhà trường với mục tiêu chiến lược và giải pháp chiến lược phù hợp cho từng giai đoạn.

2. Tổ chức

- Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

- Đối với Hiệu trưởng: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

- Đối với tổ trưởng chuyên môn: Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp thực hiện kế hoạch.

- Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, công nhân viên: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

*** Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:**

- Giai đoạn 1: Từ năm 2016 – 2020:
 - + Trường giữ vững chuẩn quốc gia;
 - + Giữ vững kết quả đánh giá ngoài trường THCS
 - + Kinh phí thực hiện 10 tỷ đồng từ ngân sách nhà nước. Trong đó mua sắm thiết bị 2 tỷ; nâng cấp sửa chữa chữa 8 tỷ.
- Giai đoạn 2: Từ năm 2020 – 2025:
 - + Đánh giá ngoài giai đoạn tiếp theo
 - + Công nhận chuẩn quốc gia giai đoạn tiếp theo
 - + Kinh phí thực hiện 5 tỷ đồng từ ngân sách nhà nước. Trong đó mua sắm thiết bị 2 tỷ; nâng cấp sửa chữa chữa 3 tỷ./.

Mai Châu, ngày 09 tháng 9 năm 2016
HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT – để báo cáo;
- HT, các PHT;
- Các tổ trưởng và các đoàn thể của trường;
- Trên Web của trường;
- Lưu VP.

Phạm Thị Huệ